

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN TRỤ  
TỈNH LONG AN**

Số: 19/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tân Trụ, ngày 03 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Minh Kh, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Long An.

2. Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Nguyễn Minh Kh và bà Nguyễn Thị Bích H tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Long An vào ngày 28/12/2012, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, thỏa thuận về việc con chung, thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh Kh và bà Nguyễn Thị Bích H.

Về nuôi con chung: Ông Nguyễn Minh Kh và bà Nguyễn Thị Bích H thỏa thuận thống nhất là Nguyễn Thị Bích H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên là Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/9/2014 và Nguyễn Ngọc Phương Th, sinh ngày 29/12/2016. Ông Nguyễn Minh Kh cấp dưỡng nuôi con mỗi đứa mỗi tháng là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 3 năm 2022 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chia tài sản: Ông Nguyễn Minh Kh và bà Nguyễn Thị Bích H đều xác định không có tài sản chung.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Minh Kh và bà Nguyễn Thị Bích H xác định không có nợ ai.

- Về các vấn đề khác Ông Nguyễn Minh Kh và bà Nguyễn Thị Bích H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng: Ông Nguyễn Minh Kh và bà Nguyễn Thị Bích H thống nhất mỗi bên chịu  $\frac{1}{2}$  trên số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Cụ thể:

+ Ông Nguyễn Minh Kh phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007182 ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Hoàn trả cho Ông Nguyễn Minh Kh 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Bà Nguyễn Thị Bích H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007183 ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Hoàn trả cho Bà Nguyễn Thị Bích H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ; (để thi hành)
- Các đương sự;
- UBND xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An; (Để ghi vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Tiên Phương**